

PHIẾU BÀI TẬP

MÔN TOÁN - LỚP 1 - TUẦN 15

Phép trừ trong phạm vi 10. Trừ bằng cách đếm bớt

Họ và tên:

Lớp:STT:

1. Thực hiện phép tính để giúp thám tử tìm ra đáp án.

$4 + 2 = \square \text{ N}$

$7 - 7 = \square \text{ R}$

$3 - 0 = \square \text{ H}$

$9 - 2 = \square \text{ P}$

$1 + 4 = \square \text{ I}$

$8 - 4 = \square \text{ C}$


$8 + 2 = \square \text{ O}$

$0 + 1 = \square \text{ S}$

$10 - 8 = \square \text{ L}$

$6 + 2 = \square \text{ E}$


I
5	6	1	7	5	0	8
....
1	4	3	10	10	2	1





2. Đánh dấu x vào quả cầu có kết quả là 3.





3. Tính theo mẫu.


Mẫu: $10 - 6 + 2 =$  **6**

$9 - 3 - 2 =$ 

$5 + 3 - 4 =$ 



$1 + 7 - 7 =$ 



$1 + 3 + 3 =$ 

$6 + 3 - 6 =$ 









4. So sánh >, <, =





$3 + 1$  $3 + 2$
 $1 + 6$  $9 - 2$





$7 + 3$  $7 - 2$
 $4 + 5$  $6 + 1$

5. Làm theo mẫu.

  $5 + 3 = 8$
  $3 + 5 = 8$
 $8 - 3 = 5$
 $8 - 5 = 3$

 
 
.....
.....
.....

 
 
.....
.....

 
 
.....
.....
.....

6. Quan sát tranh rồi điền số thích hợp vào ô trống.



$8 - 2 = \dots\dots\dots$



$2 + \dots\dots\dots = \dots\dots\dots$

